TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:13/2022/HS-ST
Ngày: 26/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông **Nguyễn Văn Năm**.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông **Trần Văn Nam** – Phó Chủ tịch Hội luật gia thị xã Đông Triều
Ông **Lưu Xuân Giới** – Cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phùng Thị Oanh** - Thư ký tòa án nhân dân thị xã Đông Triều.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Công Hoàng** - Kiểm sát viên.

Ngày 26/01/2022, tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 147/2021/HS-ST ngày 30/12/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST-HS ngày 12/01/2022 đối với hai bị cáo:

1. Bị cáo: **Mạc Văn C** - Tên gọi khác: Không; **s**inh ngày: 24/8/1996 tại thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: thôn Hồ L, xã Tân V, thị xã Đông T, tỉnh Quảng N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mạc Văn D, sinh năm 1969 và bà Trần Thị L, sinh năm 1974; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 02/8/2016 Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 28/02/2017 bị cáo đã chấp hành xong bản án trên. Bị cáo C đầu thú và bị bắt giữ ngày 22/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo: **Nguyễn Văn L** - Tên gọi khác: Không; **s**inh ngày: 14/10/1996 tại thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: thôn Tân T, xã Tân V, thị xã Đông T, tỉnh Quảng N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1965 và bà Bùi Thị Y, sinh năm 1971; có vợ là Ngô Thị H, sinh năm 1997 và hai con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020; tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/6/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra thị xã Đông Triều ra quyết định khởi tố vụ án; khởi tố bị cáo đối với Nguyễn Văn L về hành vi "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 134 Bộ

Luật Hình sự. Ngày 06/12/2021 Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh ra Quyết định đình chỉ vụ án và đình chỉ bị cáo (lý do: Bị hại rút yêu cầu). Bị cáo L đầu thú và bị bắt giữ ngày 22/10/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Công T, sinh năm 1995; trú tại thôn Thanh B, xã Việt D, thị xã Đông T; bị hại vắng mặt tại phiên tòa.

Những người làm chứng: Ông Mạc Văn D, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn Hổ L; xã Tân V, thị xã Đông T, tỉnh Quảng N; Bà Bùi Thị Y, sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn Tân T, xã Tân V, thị xã Đông T, tỉnh Quảng N. Những người làm chứng cùng có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/8/2021, tại thôn Thanh Bình, xã Việt Dân, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu, Mạc Văn C và Nguyễn Văn L đã có hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, (biển kiểm soát 14Z1 – 301.82) trị giá 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) của anh Nguyễn Công T.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình về cơ bản giống với cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều đã truy tố đối với hai bị cáo và có nội dung như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 21/8/2021, Mạc Văn C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14Z1 – 327.02 đi từ nhà (tại thôn Hổ L, xã Tân V, thị xã Đông T) đến nhà Nguyễn Văn L để rủ đi chơi thì được L đồng ý. Sau đó L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14Z1 – 327.02 chở C đi chơi ở khu vực xã Hồng Phong, thị xã Đông Triều, đến khoảng 20 giờ 30 phút thì cả hai đi về. Khi đi qua thôn Thanh Bình, xã Việt Dân, thị xã Đông Triều thì C thấy trong sân trước cửa nhà một người dân (sau biết là nhà anh Nguyễn Công T) để 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc biển kiểm soát 14Z1 – 301.82 trên xe vẫn cắm chìa khóa tại ổ khóa điện, thấy không có người trông coi nên C rủ L trộm cắp chiếc xe trên để bán lấy tiền ăn tiêu thì được L đồng ý. Sau đó, L dừng xe trước cổng còn C đi vào trong sân và ngồi lên xe mô tô biển kiểm soát 14Z1 – 301.82 và dùng chân đẩy xe lùi lại rồi bật chìa khóa điện, nổ máy và điều khiển đi về hướng xã Tân Việt còn L điều khiển xe mô tô của C theo sau. Khi đi đến gần nhà C thì L và C đổi xe cho nhau. C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 14Z1 – 327.02 về nhà trước còn L điều khiển xe mô tô trộm cắp đến đón C đi cùng. Khi đi đến khu vực đập Trung Kiên, xã An Sinh, thị xã Đông Triều, C và L kiểm tra xe mô tô vừa trộm cắp thì thấy trong cốp xe có bộ cờ lê, tuốc lơ vít. Tại đây, C và L đã dùng cờ lê tháo biển kiểm soát rồi vứt xuống đập Trung Kiên. Sau đó, C chở L về nhà C rồi cả hai đem xe đi cất giấu tại 01 (một) căn nhà hoang ở thôn Hổ Lao, xã Tân Việt rồi đi về nhà.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, do thấy có hình ảnh trộm cắp xe mô tô được đăng trên mạng xã hội Facebook nên C và L đã rủ nhau lên đồi Bạch Đàn, thuộc xã An Sinh và trốn ở đó. Đến sáng ngày 22/8/2021, C và L đi về nhà C. Tại đây, C đem xe mô tô trộm cắp đưa cho ông Mạc Văn D (bố đẻ C) giao nộp cho Cơ quan điều tra. Sau đó, C và L bỏ đi làm ăn, không liên lạc với gia đình.

Ngày 22/10/2021, sau khi biết hành vi phạm tội của mình bị phát giác nên C và L đã ra đầu thú tại Cơ quan điều tra. Tại cơ quan điều tra, sau khi quan sát toàn bộ thông tin lưu trong chiếc đĩa DVD nhãn hiệu Maxell do anh Nguyễn Công T cung cấp thì các bị cáo C và L đều thừa nhận: Người thanh niên điều khiển xe mô tô chở C đi trộm cắp xe mô tô nhà anh T là Nguyễn Văn L, người thanh niên đi vào sân nhà anh Tuấn và trộm cắp chiếc xe mô tô của anh T là Mạc Văn C.

Ngày 22/8/2021, anh Nguyễn Công T có đơn trình báo và giao nộp 01 (một) đĩa DVD nhãn hiệu Maxell lưu trữ 02 (hai) tệp Video liên quan đến hành vi trộm cắp của các bị cáo C và L.

Anh T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và có quan điểm đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với hai bị cáo. Về phần dân sự, anh T khẳng định đã nhận lại tài sản và không yêu cầu hai bị cáo phải bồi thường thêm.

Ông Mạc Văn D (bố của C) và bà Bùi Thị Y (mẹ đẻ của L) đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng – đen không gắn biển kiểm soát và cùng có lời khai xác nhận việc các bị cáo nhờ ông, bà đem chiếc xe mô tô để giao nộp.

Tại bản kết luận giám định số 7152/C09-P6 ngày 11/10/2021, của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong các tệp video gửi giám định.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 53 ngày 08/9/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Đông Triều, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda - Wave, màu sơn trắng đen không có biển kiểm soát có trị giá 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Tại cáo trạng số 05/CT-VKSĐH ngày 27/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều truy tố bị cáo Mạc Văn C và Nguyễn Văn L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng đối với bị cáo Mạc Văn C và Nguyễn Văn L về tội "trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt: Bị cáo Mạc Văn C từ 12 (Mười hai) tháng tù đến 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "trộm cắp tài sản"; thời hạn tù kể từ ngày bắt giữ; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 09 (Chín) tháng tù đến 12 (Mười hai) tháng tù về tội "trộm cắp tài sản"; thời hạn tù kể từ ngày bắt giữ.

Hai bị cáo cùng không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập cũng như do người tham gia tố tụng cung cấp được Hội đồng xét xử đánh giá là hợp pháp.

[2] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa, đã xác định được như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/8/2021, tại thôn Thanh Bình, xã Việt Dân, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu, Mạc Văn C và Nguyễn Văn L đã có hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, (biển kiểm soát 14Z1 – 301.82) trị giá 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) của gia đình anh Nguyễn Công T.

[3] Hành vi của Mạc Văn C và Nguyễn Văn L đã phạm vào tội "trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bộ luật Hình sự quy định:

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[4] Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều đề nghị kết tội hai bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng điều luật cũng như mức hình phạt đối với hai bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều truy tố hai bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[5] Hành vi của Mạc Văn C và Nguyễn Văn L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Hai bị cáo là người thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật vẫn cố tình phạm tội, vì vậy cần áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, hai bị cáo cùng bạn bạc, thống nhất ý chí. Bị cáo C là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại nên giữ vai trò chính; bị cáo L tiếp nhận ý chí từ C nhưng đã chủ động tích cực cùng thực hiện hành vi phạm tội nên giữ vai trò sau bị cáo C và phải chịu mức hình phạt thấp hơn bị cáo C.

[6] **Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ**: Hai bị cáo cùng thành khẩn khai báo, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên hai bị cáo cùng được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] **Về tình tiết tăng nặng**: không có.

[8] Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tài sản của công dân và gây mất an ninh trật tự nên cần phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình nghị án, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến việc các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đầu thú sau khi phạm tội; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo nên giảm nhẹ một phần hình phạt để các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của nhà nước và pháp luật.

[9] **Về phần dân sự** : Tài sản các bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả cho bị hại; bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không đề cập giải quyết.

[10] V**ật chứng vụ án:** Chiếc xe mô to nhãn hiệu Honda Wave (biển kiểm soát: 14Z – 301.82) đã được thu giữ trả lại cho bị hại trong giai đoạn điều tra nên không đề cập giải quyết.

[11] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo không có tài sản, công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[12] Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố và xét xử được Hội đồng xét xử đánh giá là hợp pháp.

Đối với ông Mạc Văn D và bà Bùi Thị Y. Qúa trình điều tra xác định, ông D và bà Y không biết việc các bị cáo trộm cắp và đã chủ động giao nộp tài sản các bị cáo trộm cắp cho Cơ quan điều tra nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[13] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong phạm vi và thời hạn luật định.

[14] Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[15] Bản án được công khai trên cổng thông tin điện tử của hệ thống Tòa án nhân dân.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Mạc Văn C và bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Mạc Văn C 12 (Mười hai) tháng tù; thời hạn tù kể từ ngày bắt giam 22/10/2021

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 09 (Chín) tháng tù; thời hạn tù kể từ ngày bắt giam 22/10/2021

Về án phí và quyền kháng cáo:

- Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Mạc Văn C và bị cáo Nguyễn Văn L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Áp dụng: khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 332; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự,

Án xử công khai sơ thẩm có mặt hai bị cáo, vắng mặt bị hại. Báo cho hai bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định/.

Nơi gửi:
- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND thị xã Đông Triều;
-Công an thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh
- Lưu hồ sơ + THA

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Năm